

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9113 /BTNMT-ĐĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2024

V/v triển khai thi hành Luật Đất đai và các Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù có liên quan đến đất đai tại một số tỉnh, thành phố

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Để chuẩn bị nội dung báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương dự kiến tổ chức vào đầu tháng 01 năm 2025, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai và các Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù có liên quan đến đất đai tại một số tỉnh, thành phố. Báo cáo gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Kết quả tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai, gồm:

- Tình hình ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai.
- Kết quả ban hành các văn bản quy định chi tiết được giao trong Luật Đất đai và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật theo thẩm quyền của địa phương.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật.
- Tình hình công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc chức năng quản lý nhà nước của địa phương.
- Tình hình điều chỉnh, bổ sung điều chỉnh bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024, ban hành hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm (hệ số K) và ban hành các chỉ tiêu áp dụng trong phương pháp thặng dư của địa phương.
- Việc kiện toàn Trung tâm phát triển quỹ đất, Văn phòng Đăng ký đất đai theo quy định của Luật Đất đai.

(Kết quả tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai đề nghị cập nhật vào Phiếu Thông tin gửi kèm theo)

2. Các vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật Đất đai tại địa phương (nếu có) và đề xuất phương án giải quyết đối với vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc của các địa phương.

3. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được áp dụng các chính sách, cơ chế đặc thù có liên quan đến đất đai (VD: Thành phố Hà Nội áp dụng Luật Thủ đô, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội...) thì ngoài các nội dung báo cáo theo mục 1 và 2 của Công văn này đề nghị báo cáo bổ sung việc áp dụng các chính sách, cơ chế đặc

thù trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trong đó nêu rõ chính sách đặc thù được áp dụng, kết quả triển khai thi hành, khó khăn, vướng mắc khi triển khai.

Báo cáo gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 29 tháng 12 năm 2024 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các sở: TNMT, TC, XD, NNPTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Cục: QH&PTTND, ĐK&DLTTĐĐ;
- Lưu: VT, VP (TH), ĐĐ.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Minh Ngân**

**PHIẾU THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ CÁC NGHỊ  
ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI**

**Tên tỉnh/thành phố:.....**

**Phụ lục 01**

**Tình hình ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai**

TT	Nội dung giao QĐCT	Tiến độ thực hiện		Tên văn bản ( <i>Số, ngày, trích yếu văn bản</i> )
		<i>Đã ban hành</i>	<i>Chưa ban hành</i>	
1	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai			

Tên tỉnh/thành phố:.....

**Phụ lục 02**

**Văn bản ban hành hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024  
thuộc thẩm quyền của địa phương**

**1. Tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2024 (20 nội dung)**

ST T	Tên Văn bản	Tổng số nội dung giao địa phươ ng ban hành	Tổng số nội dung địa phương đã ban hành	Nội dung chưa ban hành		Nội dung không ban hành	
				Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do chưa ban hành	Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do không ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) <sup>1</sup>	(7)	(8) <sup>2</sup>
1	Luật Đất đai năm 2024	<b>20</b>					
					- Điều, khoản quy định: Lý do chưa ban hành		- Điều, khoản quy định: Lý do không ban hành
					- Điều, khoản quy định: Lý do chưa ban hành		- Điều, khoản quy định: Lý do không ban hành
					...		...

<sup>1</sup> (06): Đề nghị ghi rõ tên Điều, khoản của từng nội dung chưa ban hành và lý do chưa ban hành đối với từng nội dung.

<sup>2</sup> (08): Đề nghị ghi rõ tên Điều, khoản của từng nội dung không ban hành và lý do không ban hành đối với từng nội dung.

ST T	Tên Văn bản	Tổng số nội dung giao địa phương ban hành	Tổng số nội dung địa phương đã ban hành	Nội dung chưa ban hành		Nội dung không ban hành	
				Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do chưa ban hành	Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do không ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) <sup>1</sup>	(7)	(8) <sup>2</sup>
2	Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất	<b>06</b>					
					- Điều, khoản quy định: Lý do chưa ban hành		- Điều, khoản quy định: Lý do không ban hành
					...		...
3	Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 /7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	<b>12</b>					
					- Điều, khoản quy định: Lý do chưa ban hành		- Điều, khoản quy định: Lý do không ban hành
					...		...
4	Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/ 7 /2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy	<b>01</b>					

ST T	Tên Văn bản	Tổng số nội dung giao địa phương ban hành	Tổng số nội dung địa phương đã ban hành	Nội dung chưa ban hành		Nội dung không ban hành	
				Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do chưa ban hành	Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do không ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) <sup>1</sup>	(7)	(8) <sup>2</sup>
	chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai						
5	Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.	<b>10</b>					
					- Điều, khoản quy định: Lý do chưa ban hành		- Điều, khoản quy định: Lý do không ban hành
					...		...
6	Nghị định số 103/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	<b>04</b>					
7	Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 quy định về Quỹ phát triển đất.	<b>03</b>					
8	Nghị định số 123/2024/NĐ-	<b>01</b>					

ST T	Tên Văn bản	Tổng số nội dung giao địa phương ban hành	Tổng số nội dung địa phương đã ban hành	Nội dung chưa ban hành		Nội dung không ban hành	
				Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do chưa ban hành	Tổng số nội dung	Tên điều, khoản và Lý do không ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) <sup>1</sup>	(7)	(8) <sup>2</sup>
	CP ngày 04/10/2024 quy định về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.						

Tên tỉnh/thành phố:.....

**Phụ lục 03**

**Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai tại địa phương**

TT	Nội dung	Hình thức		CƠ QUAN THỰC HIỆN			Cơ quan khác
		Trực tiếp	Trực tuyến	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	

**Phụ lục 04**

**Tình hình công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc chức năng quản lý nhà nước của địa phương**

TT	Nội dung giao QĐCT	Tiến độ thực hiện		Tên văn bản (Số, ngày, trích yếu văn bản)
		Đã ban hành	Chưa ban hành	
1	Công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc chức năng quản lý nhà nước của địa phương			

**Phụ lục 05**

**Kiến toàn tổ chức bộ máy theo quy định của Luật Đất đai năm 2024**

TT	Tổ chức bộ máy	Tiến độ thực hiện			Tên văn bản (Số, ngày, trích yếu văn bản)
		Đã kiện toàn	Đang kiện toàn	Chưa kiện toàn	
1	Văn phòng đăng ký đất đai				
2	Trung tâm phát triển quỹ đất				



**Tên tỉnh/thành phố:.....**

**Phụ lục số 06**

**Tình hình điều chỉnh, bổ sung điều chỉnh bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024, ban hành hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm (hệ số K) và ban hành các chỉ tiêu áp dụng trong phương pháp thặng dư tại tỉnh, thành phố...**

STT	Tên tỉnh, thành phố	Từ năm 2020 đến trước ngày 01/8/2024		Từ sau ngày 01/8/2024	Các chỉ tiêu để áp dụng trong phương pháp thặng dư <sup>3</sup>	
		Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất (lần)	Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm (lần)	Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất (lần)	Đã ban hành	Chưa ban hành

<sup>3</sup> Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP: Quy định cụ thể tỷ lệ bán hàng, tỷ lệ lấp đầy, tỷ lệ % để xác định chi phí kinh doanh, chi phí lãi vay, lợi nhuận của nhà đầu tư có tính đến vốn chủ sở hữu, rủi ro trong kinh doanh cho các nhóm dự án cùng mục đích sử dụng đất chính hoặc từng dự án cụ thể để áp dụng từ ngày 01/01/2025.